

Tiết 106

LIÊN KẾT CÂU VÀ LIÊN KẾT ĐOẠN VĂN

Lưu ý: Các em mở sách giáo khoa trang 42 đến 44 đọc các kĩ các dữ liệu có trong sách, sau đó tìm hiểu và ghi phần bài học dưới đây vào tập . Nếu lớp nào đã học bài này rồi thì các em không cần ghi lại nhé!

I. Khái niệm liên kết :

* *Ví dụ: Đoạn văn (SGK/42, 43)*

1. Liên kết nội dung

a) **Chủ đề đoạn văn** : Cách người nghệ sĩ phản ánh thực tại → yếu tố ghép vào chủ đề chung : “Tiếng nói văn nghệ”

b) **Nội dung chính của mỗi câu:**

(1) Tác phẩm nghệ thuật phản ánh thực tại

(2) Khi phản ánh thực tại người nghệ sĩ muốn nói lên 1 điều mới mẻ

(3) Cái mới mẻ là lời gửi của nghệ sĩ

→ Nội dung các câu đều tập trung thể hiện chủ đề

→ **Liên kết chủ đề**

→ Trình tự các câu sắp xếp hợp lí

→ **Liên kết lôgic**

2. **Liên kết hình thức:**

Sử dụng các phép liên kết:

- **Phép lặp**: Tác phẩm

- **Phép liên tưởng**: Tác phẩm - Nghệ sĩ

- **Phép thế**: Nghệ sĩ – anh

- **Phép nối**: nhưng

- **Phép đồng nghĩa**: cái đã có rồi - những vật liệu mượn ở thực tại

* Ghi nhớ : SGK/43

II. Luyện tập :

BT1

- **Chủ đề** : Khẳng định năng lực trí tuệ của con người Việt Nam và những hạn chế cần khắc phục (Đó là những thiếu hụt về kiến thức, khả năng thực hành và sáng tạo yếu do cách học thiếu thông minh gây ra)

- **Nội dung các câu đều tập trung vào chủ đề.**

- **Trình tự các câu sắp xếp hợp lí:**

+ Mặt mạnh của trí tuệ Việt Nam

+ Những điểm hạn chế.

+ Khắc phục những hạn chế để đáp ứng sự phát triển của nền kinh tế mới

BT2. **Liên kết câu**

+ **Bản chất trời phú ấy** nối câu 2 với câu 1 (**đồng nghĩa**)

+ **Nhưng** nối câu 3 với câu 2 (**phép nối**)

- + *Ấy* là nối câu 4 với câu 3 (*phép nối*)
- + *lỗ hổng* ở câu 4 và câu 5 (*phép lặp từ ngữ*)
- + *thông minh* ở câu 5 và câu 1 (*phép lặp từ ngữ*)

Lưu ý :

Đây là phần kiến thức tiếng Việt quan trọng ở học kì II, các em cố gắng đọc, ghi nhớ kiến thức thật kĩ và thực hành bài tập đầy đủ. Có gì thắc mắc hãy liên hệ với giáo viên bộ môn của lớp nhé!

Tiết 107

LUYỆN TẬP LIÊN KẾT CÂU VÀ LIÊN KẾT ĐOẠN VĂN

Các em xem gợi ý giải một số bài tập SGK:

Bài 1: SGK/49

- a. Lặp : *Trường học* (LK câu)
Thế : *Như thế* thay thế cho câu cuối ở đoạn trước (LK đoạn)
- b. Lặp : + *văn nghệ* (LK câu)
+ *Sự sống , văn nghệ* (LK đoạn)
- c. Lặp : *Thời gian, con người* (LK câu)
Nối : *Bởi vì* (LK câu)
- d. Trái nghĩa :
+ *Yếu đuối - mạnh* (LK câu)
+ *Hiền lành – ác* (LK câu)

Bài 2 : Các cặp từ trái nghĩa

- (Thời gian)Vật lí – (Thời gian) Tâm lí
- Vô hình - hữu hình
- Giá lạnh - nóng bỏng
- Thẳng tắp – hình tròn
- Đều đặn – lúc nhanh lúc chậm

Bài 3: Chữa lỗi liên kết

a. Các câu chưa liên kết với nhau (Không phục vụ chủ đề chung của đoạn văn)

- Sửa lại : “*Cắm đi một mình trong đêm. Trận địa Đại đội 2 của anh ở phía bãi bồi bên một dòng sông. Anh chợt nhớ hồi đầu mùa lạc 2 bố con anh cùng viết đơn xin ra mặt trận. Bây giờ mùa thu hoạch lạc đã vào chặng cuối*”

b. Trật tự các sự việc nêu trong câu không hợp lí. Thêm trạng ngữ ở câu 2 để làm rõ mối quan hệ thời gian: ***Suốt 2 năm anh ốm nặng, chị làm...***

Bài 4: Chữa lỗi liên kết hình thức

- a. Lỗi: dùng từ ở câu 2 và câu 3 không thống nhất
Sửa lại : thay từ “nó” = “chúng”
- b. Lỗi: Từ “văn phòng” và từ “hội trường” không cùng nghĩa với nhau
Sửa lại: thay từ “hội trường” ở câu 2 = “văn phòng”

MÙA XUÂN NHỎ NHỎ

Thanh Hải

I/ Đọc - Tìm hiểu chú thích

1. Tác giả

- Thanh Hải (1930-1980) tên khai sinh Phạm Bá Ngoãn
- Quê : Phong Điền – Thừa Thiên Huế
- Hoạt động văn nghệ cuối những năm kháng chiến chống Pháp
- Có công trong việc xây dựng nền văn học cách mạng ở miền Nam từ những ngày đầu

2. Tác phẩm :

- **Hoàn cảnh sáng tác:** được viết 11/1980 không bao lâu trước khi nhà thơ qua đời.
- **Thể thơ:** 5 chữ

3. Bố cục :

- **Khổ 1:** Cảm xúc trước mùa xuân thiên nhiên, đất trời
- **Khổ 2,3:** Cảm xúc về mùa xuân đất nước
- **Khổ 4,5,6:** Tâm niệm của nhà thơ

II/ Tìm hiểu văn bản :

1. Cảm xúc trước mùa xuân thiên nhiên, đất trời

- Dòng sông xanh
- Bông hoa tím biếc
- Chim chiền chiện ... hót vang trời

→ **Hình ảnh chọn lọc tiêu biểu**

→ **Không gian cao rộng, thoáng đạt, nhiều màu sắc, tràn ngập âm thanh**
Từng giọt long lanh rơi

Tôi đưa tay tôi hứng

→ **ẩn dụ chuyển đổi cảm giác**

→ **Thể hiện niềm say sưa ngây ngất của nhà thơ trước vẻ đẹp của thiên nhiên, đất trời lúc vào xuân** → **Tình yêu thiên nhiên**

2. Cảm xúc về mùa xuân đất nước

- Người cầm súng - lộc giắt đầy trên lưng
- Người ra đồng - lộc trải dài nương mạ

→ **Đây là 2 lực lượng quan trọng, tượng trưng cho 2 nhiệm vụ chiến đấu và lao động xây dựng đất nước.**

Tất cả như hối hả

Tất cả như xôn xao

→ **Nhịp sống hối hả, khẩn trương**

“Đất nước như vì sao ... phía trước”

→ So sánh, liên tưởng

→ **Tự hào và tin tưởng vào tương lai đất nước** → **Tình yêu nước**

3. Khát vọng hoà nhập dân tộc của tác giả

Ta làm : + Con chim hót

- + Một nhành hoa
- + Một nốt trầm xao xuyến

→ *Diệp ngữ, hình ảnh thơ giàu ý nghĩa:*

- + Con chim nhỏ nhưng cống hiến tiếng hót vui.
- + Bông hoa hiến cho đời hương thơm, sắc đẹp.
- + Nốt nhạc trầm góp phần hoàn thiện bản nhạc

→ hình ảnh đẹp, giản dị, thể hiện khát vọng sống được cống hiến cho đời, cho đất nước

Một mùa xuân nho nhỏ

Lặng lẽ dâng cho đời

Dù là tuổi hai mươi

Dù là khi tóc bạc

→ Tác giả lấy cái đẹp của thiên nhiên để bày tỏ cái đẹp của lòng người. Ý nghĩ ấy của tác giả thật cao đẹp, đáng trân trọng: một thái độ khiêm tốn đáng trân trọng của một con người tha thiết muốn cống hiến cả cuộc đời cho đất nước không kể tuổi tác hay bệnh tật

→ Ước nguyện sống đẹp, cống hiến cho đời, hoà nhập vào mùa xuân lớn của đất nước. Cống hiến đến hơi thở cuối cùng cho đất nước, dân tộc.

→ Xuân của lòng người hòa vào xuân của quê hương, đất nước.

III. Tổng kết :

* Ghi nhớ : SGK/58

IV. Luyện tập

- 1) Em hiểu như thế nào về nhan đề bài thơ ?
- 2) Em hãy viết một đoạn văn bình một khổ thơ trong bài mà em thích nhất.
- 3) Đọc và học thuộc văn bản, sưu tầm 1 số bài thơ cùng chủ đề

Tiết 110

LUYỆN TẬP NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TƯ TƯỞNG, ĐẠO LÍ

Các em dựa vào gợi ý viết thành bài văn :

Đề bài: *Viết một bài văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về câu ngạn ngữ Hi Lạp:*

“Cái rễ của học hành thì cay đắng nhưng quả của nó thì ngọt ngào”.

Gợi ý:

1. Giải thích:

- Học hành là quá trình học và thực hành để mở mang kiến thức, nâng cao trình độ hiểu biết của mỗi người.

- rễ đắng và quả ngọt là hình ảnh ẩn dụ chỉ công lao học hành và kết quả học tập.

→ Câu ngạn ngữ thể hiện nhận thức sâu sắc về qui luật của học vấn và vai trò quan trọng của việc học hành đối với mỗi người.

2. Phân tích – Chứng minh.

✚ Học hành có những chùm rễ đắng cay

- Việc học đòi hỏi tốn thời gian, công sức, trải qua cả một quá trình.
- Quá trình học tập có những khó khăn, vất vả, gian nan: chiếm lĩnh tri thức, luyện tập, thực hành... Để có thể giỏi giang, thành công đòi hỏi phải từng bước chinh phục những bậc thang học vấn.
- Quá trình học tập có khi phải trải qua những thất bại, phải nếm vị cay đắng: điểm kém, bị quở mắng, thi hỏng....

✚ Vị ngọt của quả tri thức hái được từ việc học hành

- Vị ngọt của kết quả học tập trước hết là người học được nâng cao hiểu biết của bản thân, giàu có hơn về tri thức và tâm hồn, tự tin hơn trong cuộc sống.
- Thành quả học tập mang lại niềm vui, niềm tự hào cho bản thân và gia đình. thầy cô giáo, nhà trường, quê hương...
- Thành công trong học tập cũng chấp cánh cho những ước mơ, khát vọng mới trên con đường lập nghiệp.
- Phải biết chấp nhận đắng cay trong giai đoạn đầu để sau đó hưởng thành quả tốt đẹp lâu dài.

*** Dẫn chứng:**

- Ê-đi-xơn phải trải qua hàng nghìn thí nghiệm, phải tìm tòi không ngừng để phát minh ra bóng đèn điện.
- Mac-xim Gorki phải kiếm sống đủ thứ nghề vất vả nhưng không nguôi khát vọng học tập. Bằng con đường tự học đầy gian truân, say mê đọc sách tiếp cận ánh sáng văn minh nhân loại và trở thành nhà văn vĩ đại của nhân loại. (Bút danh: Gor-ki có nghĩa là cay đắng)
- Mạc Đĩnh Chi bắt đom đóm cho vào vỏ trứng để lấy ánh sáng đọc sách, sau đó đỗ trạng nguyên.

3.Đánh giá – mở rộng

- Câu nói bao hàm một nhận thức đúng đắn, một lời khuyên tích cực: nhận thức được quá trình chiếm lĩnh tri thức, mỗi người cần có bản lĩnh, chủ động vượt qua khó khăn để thu nhận được thành quả tốt đẹp trong học tập.
- Trong thực tế, nhiều người lười biếng không chịu khó học hỏi, trau dồi kiến thức, không biết biến nhựa đắng thành quả ngọt dâng cho đời; hay có những người ỷ lại người khác, không nỗ lực, dẫn đến những hành động gian lận, không trung thực trong học tập
- Kết quả học tập nếu không từ công sức bản thân sẽ không bền, sẽ có lúc phải trả giá, sẽ trở thành kẻ kém cỏi trong cái nhìn của mọi người.

4. Bài học:

- **Nhận thức:** xem câu ngạn ngữ là phương châm nhắc nhở, động viên bản thân trong quá trình học tập.

Hành động: rèn ý thức vươn lên trong học tập, không đầu hàng gian nan thử thách, luôn hướng tới những ước mơ, khát vọng hái quả ngọt từ học vấn để thành công.